

Số: 09/2023/QĐST-HNGĐ

*QĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 01/2023/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê K, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: Thôn AXT, xã QA, huyện QĐ, tỉnh TTH.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Thôn AXT, xã QA, huyện QĐ, tỉnh TTH.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lê K và chị Phạm Thị H.**

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Giao cháu Lê Bảo H, sinh ngày 03/4/2017 cho chị Phạm Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Lê K và chị Phạm Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Lê K và chị Phạm Thị H xác nhận quá trình chung sống không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê K tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm lý hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002251 ngày 04/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QĐ; Anh K được hoàn trả số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TTH
- VKSND huyện QĐ;
- Chi cục THADS huyện QĐ;
- UBND xã PV, huyện AL  
(theo GCNKH số 04, ngày 06/4/2015);
- Các đương sự;
- Lưu HS;
- Lưu án văn.

**THẨM PHÁN**

**Trương Quốc Công**

